

Nam Định, ngày 12 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG VỤ NĂM 2019

Thực hiện Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc thành lập Tổ công tác về kiểm tra công vụ (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) và Quyết định số 2559/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc thay đổi thành viên Tổ công tác, Tổ công tác xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2019 tại các Sở, Ban, Ngành và UBND các cấp, gồm những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá khách quan, minh bạch, toàn diện kết quả thực hiện các quy định của pháp luật và các văn bản liên quan trong hoạt động công vụ tại các Sở, Ban, Ngành và UBND các cấp.

2. Thông qua kiểm tra đánh giá những ưu điểm, tích cực, đồng thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của người đứng đầu. Kiến nghị với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp xử lý vi phạm theo quy định (nếu có) và các biện pháp nhằm chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém, khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các Sở, Ban, Ngành và UBND các cấp để nâng cao chất lượng trong hoạt động công vụ.

3. Thông qua kiểm tra, tuyên truyền để tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành ở tất cả các ngành, các cấp.

4. Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao; không gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Sự lãnh đạo, điều hành của các Sở, Ban, Ngành, UBND các cấp trong hoạt động công vụ; việc chấp hành các quy định của pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị.

2. Triển khai thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công của các tổ chức, cá nhân.

4. Tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm tại Sở, Ban, Ngành, UBND các cấp (nếu có).

5. Những vấn đề gây bức xúc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mà dư luận và cơ quan báo chí phản ánh.

III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

1. Các Sở, Ban, Ngành và các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc các Sở, Ban, Ngành.

2. UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị.

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất (không thông báo trước).

2. Làm việc trực tiếp tại Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan được kiểm tra, kiểm tra thực tế tại đơn vị (nếu cần thiết).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiểm tra theo kế hoạch

- Đối tượng áp dụng là các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Tổ công tác thông báo lịch kiểm tra hàng năm đối với các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng báo cáo, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan theo nội dung kiểm tra quy định tại mục II của Kế hoạch này.

- Đoàn kiểm tra của Tổ công tác làm việc với các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố nghe báo cáo, yêu cầu các đơn vị cung cấp hồ sơ, tài liệu hoặc giải trình làm rõ các nội dung có liên quan và trực tiếp kiểm tra tại đơn vị (nếu cần thiết).

2. Kiểm tra đột xuất

- Đối tượng áp dụng là các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn.

- Tổ công tác không thông báo trước mà trực tiếp kiểm tra về sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và việc chấp hành các quy định của pháp

luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Thời gian và địa điểm làm việc (*đối với kiểm tra theo kế hoạch*)

- Tổ công tác sẽ thông báo thời gian làm việc cụ thể đối với từng đơn vị (*thời gian làm việc tại đơn vị sẽ được thông báo trước ít nhất 10 ngày. Đơn vị được kiểm tra gửi báo cáo cho Tổ công tác trước ít nhất 03 ngày*).

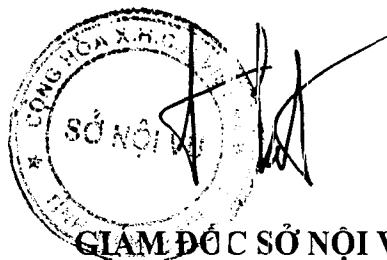
- Địa điểm làm việc tại trụ sở các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường, thị trấn.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết Tổ công tác sẽ điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (thay BC);
- Các thành viên Tổ công tác;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND các huyện, TP;
- Lưu.

**TM. TỔ CÔNG TÁC
TỔ TRƯỞNG**



**GIAM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Triệu Đức Hạnh**

THÔNG BÁO
LỊCH LÀM VIỆC CỦA TỔ CÔNG TÁC
VỀ KIỂM TRA CÔNG VỤ NĂM 2019

STT	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Ghi chú
I	Sở, Ban, Ngành		
1	Sở Xây dựng	Quý II	
2	Sở Y tế	Quý III	
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý IV	
4	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Quý IV	
II	Các huyện, thành phố		
1	Thành phố Nam Định	Quý II	
2	Huyện Nam Trực	Quý III	
3	Huyện Vụ Bản	Quý III	
4	Huyện Mỹ Lộc	Quý IV	

*** Ghi chú:**

- Trường hợp có thay đổi về thời gian kiểm tra, Tổ công tác sẽ có văn bản thông báo gửi tới cơ quan, đơn vị.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch có những vấn đề cần trao đổi, làm rõ, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Tổ công tác (qua đồng chí Thư ký Tổ công tác tiếp nhận) để phối hợp thực hiện.